

Dự báo kỳ cơ cấu quý 4/2025 (tháng 12) cho STOXX Vietnam Total Market Liquid Index và MarketVector Vietnam Local Index

- Trong tháng 12, 2 quỹ ETF với chỉ số là STOXX Vietnam (trước đây là FTSE Vietnam Index) và MarketVector Vietnam Local Index (VNM ETF) với tổng vốn quản lý gần 1,2 tỷ USD sẽ thực hiện tái cơ cấu danh mục từ ngày 15/12 đến ngày 19/12.
- Cổ phiếu VIC sẽ bị bán ra mạnh vì giá tăng mạnh trong quý 3, vượt quá tỷ trọng cho phép ở quỹ VNM ETF.
- Ở chiều mua, **PVD, PVS, VIX** là các cổ phiếu có khối lượng mua nổi bật.

Dòng tiền tiếp tục bị rút ròng ở các ETF

Trong tuần từ ngày 17/11 - 21/11/2025, dòng vốn thông qua các quỹ ETF đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam quay trở lại rút ròng hơn 53 tỷ đồng. Trong đó, diễn biến rút ròng diễn ra ở 10/25 quỹ, tập trung ở nhóm quỹ ETF ngoại. Cụ thể, các quỹ ETF ngoại bị rút ròng hơn 95 tỷ đồng, tập trung phần lớn ở quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (-98 tỷ đồng). Ngược lại, quỹ VanEck Vietnam ETF ghi nhận vào ròng hơn 3 tỷ đồng.

Giá trị vào ròng ở nhóm quỹ ETF nội ghi nhận đạt hơn 41 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở quỹ VFM VN30 ETF (+33,5 tỷ đồng). Ngoài ra, quỹ VFCVN DIAMOND ETF cũng được vào ròng gần 6 tỷ đồng. Ngược lại, quỹ Kim Growth VN30 ETF lại bị rút ròng 14 tỷ đồng.

Với dòng tiền từ Thái Lan thông qua chứng chỉ lưu ký (DRs): nhà đầu tư Thái Lan rút ròng 200 nghìn chứng chỉ lưu ký ở quỹ VFM VNDiamond ETF (mã FUEVFN01), tương đương 7,5 tỷ đồng. Ngược lại, nhà đầu tư Thái Lan vào ròng 400 nghìn chứng chỉ lưu ký ở quỹ VFM VN30 ETF (mã E1VFN3001), tương đương 13,3 tỷ đồng.

Tại ngày 21/11/2025, tổng giá trị tài sản ròng của các quỹ ETF (chỉ tính các phân bổ vào thị trường Việt Nam đạt hơn 62,5 nghìn tỷ đồng, tăng +9,4% so với cuối năm 2024.

Dự báo các thay đổi trong kỳ cơ cấu Q4/25 của 2 quỹ chỉ số VNM ETF và STOXX ETF

Hai quỹ chỉ số ETF là STOXX Vietnam (trước đây là FTSE Vietnam Index) và MarketVector Vietnam Local Index (VNM ETF) với tổng vốn quản lý gần 1,2 tỷ USD sẽ thực hiện công bố thành phần danh mục lần lượt vào ngày 05/12 và ngày 12/12 Thời gian thực hiện tái cơ cấu danh mục từ ngày 15/12 đến ngày 19/12.

Với các dữ liệu tính đến ngày 21/11, chúng tôi dự kiến **quỹ chỉ số STOXX Vietnam** sẽ chỉ thay đổi tỷ trọng các cổ phiếu thành phần trong rổ chỉ số.

Đối với **VNM ETF**, chúng tôi cho rằng các cổ phiếu trong danh mục hiện tại vẫn đáp ứng được các tiêu chí đánh giá như vốn hóa trên 3,600 tỷ, giá trị giao dịch trung bình 3 tháng trên 1 triệu USD, hay room nước ngoài tối thiểu 5%, do đó sẽ không có cổ phiếu bị loại do không đạt một trong những tiêu chí nào. Tuy nhiên, chúng tôi dự báo nhiều khả năng **MCH** sẽ được thêm mới với khoảng 1,7 triệu cổ phiếu được mua vào do trong quý vừa qua, thanh khoản và vốn hóa của MCH tăng mạnh đáp ứng tiêu chí của chỉ số.

Chuyên viên phân tích

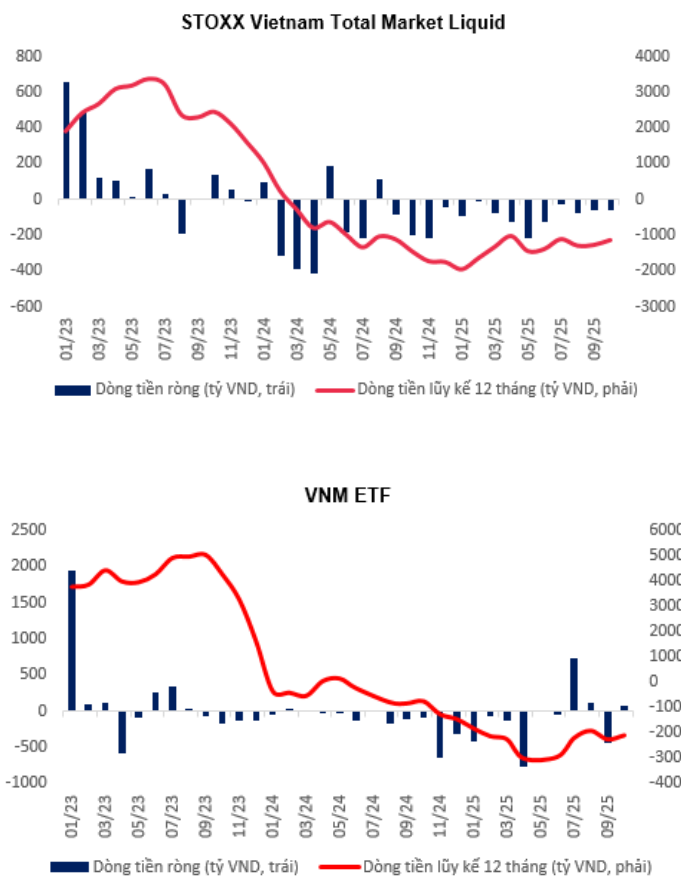
Nghiêm Phú Cường

Cuong.nghiempfu@mbs.com.vn

Ở chiều bán ra, chúng tôi cho rằng do giá cổ phiếu VIC đã tăng mạnh, đưa tỷ trọng của VIC vượt quá ngưỡng giới hạn 8% nên gần như chắc chắn sẽ chịu áp lực giảm tỷ trọng trong kỳ tái cơ cấu này với khoảng 4 triệu cổ phiếu được bán ra.

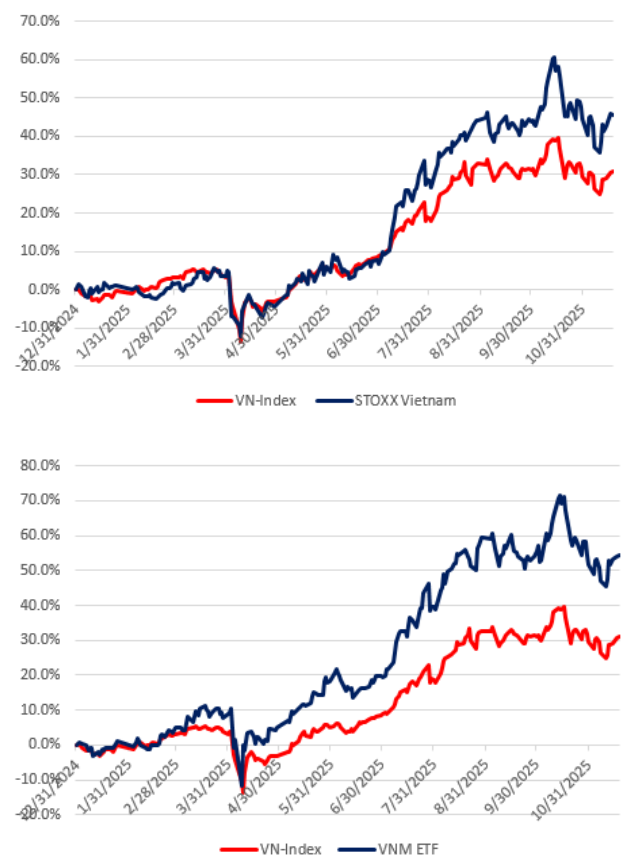
Tổng hợp hoạt động tái cơ cấu của cả 2 quỹ ETF trong tháng 12, chúng tôi cho rằng các cổ phiếu được mua vào đáng chú ý bao gồm: MCH (1,7 triệu cổ phiếu, tương đương 3,18 ngày giao dịch), PVS, PVS mỗi cổ phiếu khoảng hơn 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC, POW, HUT là nhóm cổ phiếu bị bán đáng chú ý.

Hình 1: Diễn biến dòng vốn quỹ 2 quỹ chỉ số STOXX VietNam và VNM ETF



Nguồn: MBS Research

Hình 2: Diễn biến tăng trưởng quỹ chỉ số STOXX VietNam và VNM ETF tính từ đầu năm 2025



Nguồn: MBS Research

Hình 3: Bảng tổng hợp giao dịch dự kiến của VNM ETF Vietnam và STOXX Vietnam trong kỳ cơ cấu tháng 12/2025

STT	Mã CK	VNM ETF		STOXX Vietnam		Khối lượng giao dịch dự kiến	Số phiên giao dịch tương đương
		Tỷ trọng hiện tại (%)	Tỷ trọng dự báo (%)	Tỷ trọng hiện tại (%)	Tỷ trọng dự báo (%)		
1	PVD	0,78	1,3	0,31%	0,33%	2.824.168	0,16
2	PVS	0,72	1,35	0,00%	0,00%	2.681.780	0,61
3	VIX	3,57	3,98	5,48%	5,46%	2.635.047	0,06
4	SBT	1,07	1,48	0,00%	0,00%	2.233.856	1,49
5	DCM	0,52	1	0,24%	0,25%	2.124.554	0,83
6	HPG	6,02	6,45	14,62%	14,84%	2.114.418	0,06
7	NVL	1,41	1,62	2,25%	2,18%	1.801.972	0,09
8	BAF	0,55	0,92	0,00%	0,00%	1.741.825	1,31
9	MCH	0	1,55			1.726.665	3,18
10	SHB	2,02	2,2	7,24%	7,21%	1.433.924	0,02
11	NAB	0,83	0,97	0,00%	0,00%	1.270.353	0,76
12	VRE	3,02	3,3	1,35%	1,33%	1.246.413	0,20
13	DXG	0,54	0,72	1,92%	1,86%	1.149.040	0,07
14	CTR	0,35	0,98	0,00%	0,00%	1.080.720	1,93
15	PDR	1,03	1,22	1,31%	1,27%	1.079.349	0,13
16	IDC	0,51	0,85	0,00%	0,00%	1.016.929	0,34
17	SIP	0,75	1,18	0,00%	0,00%	933.899	1,78
18	SAB	0,71	1,05	0,00%	0,00%	915.239	1,13
19	VCB	3,96	4,3	0,00%	0,00%	893.563	0,27
20	VCI	2,15	2,32	2,52%	2,51%	770.282	0,06
21	HSG	0,49	0,6	0,50%	0,49%	718.713	0,17
22	EIB	1,24	1,38	0,00%	0,00%	686.309	0,05
23	STB	1,14	1,42	5,29%	5,27%	641.235	0,06
24	TCH	0,7	0,78	0,58%	0,57%	544.145	0,12
25	HDG	0,45	0,62	0,00%	0,00%	518.837	0,16
26	DPM	0,47	0,54	0,36%	0,40%	458.781	0,08
27	SHS	0,79	0,88	0,00%	0,00%	429.989	0,03
28	VPI	0,81	0,95	0,00%	0,00%	405.810	0,13
29	CEO	0,7	0,76	0,00%	0,00%	352.500	0,03
30	BVH	0,62	0,69	0,00%	0,00%	197.467	0,41
31	FPT	2,27	2,58	7,06%	7,17%	197.448	0,03
32	VHM	7,94	8	5,35%	5,28%	112.743	0,03
33	DGC	1,54	1,58	1,24%	1,22%	62.554	0,02
34	VND	2,55	2,52	2,50%	2,49%	(215.227)	0,01
35	KDC	0,61	0,58	0,00%	0,00%	(282.955)	0,16
36	VJC	2,67	2,25	1,73%	1,71%	(283.833)	0,11
37	VNM	5,18	5,05	2,27%	2,24%	(285.513)	0,07
38	DIG	0,86	0,82	1,36%	1,31%	(288.604)	0,02
39	HVN	1,57	1,55	0,00%	0,00%	(366.924)	0,43
40	KDH	0,8	0,74	0,00%	0,00%	(457.046)	0,08
41	SSI	4,79	4,72	5,70%	5,68%	(503.319)	0,02
42	GEE	1,57	1,26	0,00%	0,00%	(541.254)	1,50
43	VHC	0,81	0,56	0,00%	0,00%	(615.338)	0,29
44	MSN	6,61	6,38	6,84%	6,94%	(642.607)	0,14
45	HAG	1,24	1,12	0,58%	0,57%	(1.264.343)	0,06
46	FTS	0,73	0,48	0,00%	0,00%	(1.406.019)	1,58
47	VCG	0,75	0,52	0,00%	0,00%	(1.411.934)	0,37
48	KBC	1,39	1,08	1,37%	1,32%	(1.459.639)	0,43
49	GEX	2,04	1,68	3,63%	3,58%	(1.506.983)	0,21
50	HUT	0,88	0,66	0,00%	0,00%	(2.206.757)	0,41
51	POW	0,85	0,64	0,00%	0,00%	(2.294.400)	0,21
52	VIC	14,43	8	15,24%	15,40%	(4.003.923)	0,94

Nguồn: MBS Research ước tính. Dữ liệu tính toán tại ngày 21/11/2025

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu
Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng
Nguyễn Tiến Dũng

Vĩ mô & Chiến lược thị trường
Ngô Quốc Hưng
Nguyễn Phú Cường
Đinh Hà Anh
Võ Đức Anh

Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính
Đinh Công Luyện

Bất động sản – KCN - VLXD
Nguyễn Minh Đức
Lê Hải Thành

Công nghiệp – Năng lượng
Nguyễn Hà Đức Tùng
Phạm Thị Thanh Huyền

Dịch vụ - Tiêu dùng
Nguyễn Quỳnh Ly